| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN YÊN THÀNH**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 08 /2023/ HS-ST
Ngày 23/02/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - chủ toạ phiên toà*: Ông Ngô Văn Phú.
*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Hữu Tường
Bà Nguyễn Thị Nhàn.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phan Thanh Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diệnViện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa***: Ông Hồ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến với hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm: Tại phòng xét xử số 01, Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. và Điểm cầu thành phần: 01 điểm cầu tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An.

Đối với vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/HSST ngày 06 tháng 01 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo: P, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 5 năm 1994 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 12, xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Hữu Vinh, (đã chết), con Phan Thị Bài,(đã chết); vợ: Phan Thị Hường, con: có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 88/2019/HS-ST ngày 15/8/2019 đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 05/05/2020; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

*Người tham gia tố tụng khác:* Không.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 22/10/2022 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên P là đối tượng nghiện ma túy đã đi bộ từ nhà của mình

đến nhà Nguyễn Thị Quyên, sinh năm 1978, trú tại xóm Lô, xã Mỹ Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, để hỏi mua ma túy. Khi gặp Quyên, Phường hỏi mua 300.000 đồng( Ba trăm nghìn đồng) thì Quyên đồng ý và nhận tiền từ Phường rồi Quyên đưa cho Phường 01 (một) gói nhỏ, bên ngoài bọc bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa bột màu trắng, nghi là ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy Phường cầm ở tay rồi đi về nhà của mình để sử dụng. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi Phường đi về đến Nhà Văn hóa xóm Lô, xã Mỹ Thành thì bị tổ công tác Công an xã Mỹ Thành, huyện Yên Thành đang làm nhiệm vụ tuần tra tiến hành kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ số ma túy 0,22 không phẩy hai mươi hai) gam Heroine từ lòng bàn tay trái của Phường.

Vật chứng trong vụ án: Thu giữ của P 01 gói nhỏ màu trắng bên trong chứa 0,22g (không phẩy hai mươi hai gam) Heroine, đã lấy gửi giám định 0,1g (không phẩy một gam), giám định không hoàn lại. Hiện còn 0,12g (không phẩy mười hai gam) cùng vỏ vật chứng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu;

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Quyên, sinh năm 1978, trú tại xóm Lô, xã Mỹ Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo lệnh khám xét khẩn cấp ngày 26/10/2022. Tuy nhiên kết quả xác minh Quyên đi đâu, làm gì không ai biết.

Tại Kết luận giám định số 1224/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Mẫu chất rắn thu giữ của P gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất rắn thu giữ của P có khối lượng 0,22g (không phẩy hai mươi hai gam)".

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với đối tượng bán ma túy cho P là Nguyễn Thị Quyên hiện không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không ai biết nên khi nào xác định và làm rõ được sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKS-YT ngày 04/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo P về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo P đã thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo thực hiện vào ngày 22/10/2022 tại khu vực xóm Lô, xã Mỹ Thành, huyện Yên Thành là đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo P từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày tạm giữ bị cáo 22/10/2022. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy số ma tuý thu giữ của bị cáo còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định (mẫu giám định không hoàn lại).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng, không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là khách quan và hợp pháp.

[2] *Nội dung nhận định của Hội đồng xét xử về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án.*

[2.1] *Về hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo:* Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 12 giờ 30 phút ngày 22/10/2022, kết luận giám định số 1224/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 22/10/2022 tại Nhà văn hóa xóm Lô, xã Mỹ Thành bị cáo P đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Heroine với khối lượng 0,22 (không phẩy hai mươi hai) gam nhằm mục đích để sử dụng. Xét thấy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước ta, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng không chịu tu dưỡng bản thân. Bị cáo là người trực tiếp giao dịch với người bán ma túy, mua về nhằm mục đích sử dụng. Do đó hành vi của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự với mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng qui định tại điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, biết ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[2.3.] *Về hình phạt bổ sung:* Theo qui định ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, lại là người nghiện ma túy và không có tài sản riêng. Do đó hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc hình phạt khác đối với bị cáo.

[2.4.] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:* 01(một) gói nhỏ màu trắng bên trong chứa 0,22g (không phẩy hai mươi hai gam) Heroine, đã lấy gửi giám định 0,1g (không phẩy một gam), mẫu giám định đã sử dụng hết không hoàn lại. Hiện còn 0,12g (không phẩy mười hai gam) cùng vỏ vật chứng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

[2.5.] *Về những vấn đề khác:* Đối với đối tượng đã bán ma tuý cho bị cáo là Nguyễn Thị Quyên, sinh năm 1978, trú tại xóm Lô, xã Mỹ Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng hiện tại Quyên không có mặt tại địa phương, không xác định được đi đâu, làm gì. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[2.6.] Về mức hình phạt đối với bị cáo: Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, lý lịch và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân không tốt, bản thân là người nghiện ma túy, bị cáo phạm tội tuy không có tình tiết tăng nặng nhưng trước đây bị cáo đã bị xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Nên nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ răn đe giáo dục và phòng ngừa. Tuy nhiên cũng cần xem điều kiện hoàn cảnh bị cáo là cả cha, mẹ đều chết sớm, bị cáo có 02 con nhỏ cần cho bị cáo mức án phù hợp đủ để răn đe, phòng ngừa và tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội khi hòa nhập cộng đồng.

Từ những nhận xét, đánh giá trên đây Hội đồng xét xử sơ thẩm nhất trí , chấp nhận một phần với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành về quan điểm cách ly bị cáo khỏi xã hội và mức hình phạt đối với bị cáo.

[3.] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4] *Về quyền kháng cáo bản án sơ thẩm*:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt: Bị cáo P 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 22/10/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,12g (không phẩy mười hai gam) cùng vỏ vật chứng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Vật chứng đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự huyện Yên Thành quản lý. Chi tiết vật chứng khi thi hành án thực hiện theo biên bản giao nhận vật chứng và Phiếu nhập kho đề cùng ngày 13/01/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thành và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Yên Thành.

3. Về án phí*:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân h. Yên Thành;
- Công an huyện Yên Thành;
- Chi cục THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Văn Phú**